SAO Y; UBND huyện An Lão; 25/04/2022; 10:39:53 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 67 /KH-UBND	*An Lão ngày 25 tháng 4 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Triển khai Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"; Công văn số 489/BTTTT-THH ngày 17/02/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc triển khai Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 30/3/2022 của UBND thành phố Hải Phòng về việc triển khai Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030", Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của lãnh đạo và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để thúc đẩy tinh thần học tập, thực hiện chuyển đổi số; phổ cập kỹ năng số cho các đối tượng tham gia vào quá trình chuyển đổi số thành phố; nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số từng ngành, từng lĩnh vực, từng đơn vị, địa phương.

2. Yêu cầu

Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" được phê duyệt tại Quyết định số 146/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Triển khai quyết liệt, đồng bộ với sự vào cuộc của các cấp, các ngành; xác định cụ thể trách nhiệm, thời hạn, tiến độ hoàn thành nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thường xuyên theo dõi, giám sát, thực hiện nghiêm túc việc báo cáo, đánh giá kết quả triển khai thực hiện; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, trách nhiệm, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện.

II. NỘI DUNG, LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI

1. Các chỉ tiêu thực hiện

Giai đoạn 2022 - 2030, Kế hoạch xác định phấn đấu hoàn thành 8 chỉ tiêu, trong đó 05/8 chỉ tiêu thực hiện ở giai đoạn 2022-2025; 3/8 chỉ tiêu thực hiện ở giai đoạn 2025-2030.

(Nội dung cụ thể các chỉ tiêu xem tại Phụ lục I kèm theo).

2. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

a) Nhóm nhiệm vụ thực hiện: Nhóm nhiệm vụ nâng cao nhận thức về chuyển đổi số; nhóm nhiệm vụ về phổ cập kỹ năng chuyển đổi số.

b) Nhóm giải pháp thực hiện: Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách; nhóm các giải pháp hỗ trợ triển khai.

(Phụ lục II phân công thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp kèm theo).

3. Lộ trình triển khai

a) Năm 2022: Trong tháng 04/2022, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai Đề án.

b) Năm 2023: Tổ chức sơ kết tình hình thực hiện Kế hoạch, kịp thời đề xuất điều chỉnh các nội dung nhiệm vụ, giải pháp của Đề án trong trường hợp cần thiết.

c) Năm 2025: Tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch.

d) Hàng năm, tổng hợp, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung

Đề nghị các cơ quan giúp việc của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện, các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp liên quan có trách nhiệm:

a) Phổ biến, quán triệt các nội dung Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ cho các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý bằng các hình thức phù hợp, bảo đảm hiệu quả truyền thông về vai trò, ý nghĩa của Đề án.

b) Căn cứ các nội dung, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp liên quan chủ động xây dựng và tổ chức Kế hoạch tại địa phương, đơn vị; cần xác định rõ tiến độ thực hiện các nhiệm vụ; hướng dẫn, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các tổ chức, cá nhân liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

c) Giao các phòng, ban, đơn vị, cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin là đầu mối tổ chức, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

d) Xây dựng Kế hoạch tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị. Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các chương trình, khóa, lớp tập huấn, phổ cập, đào tạo, nâng cao nhận thức và kỹ năng chuyển đổi số do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức, xây dựng.

đ) Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán chi ngân sách Nhà nước hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp để thẩm định, tham mưu cấp thẩm quyền về kinh phí thực hiện theo quy định.

e) Tổng hợp, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục II gửi Sở Thông tin và Truyền thông chậm nhất ngày 10 tháng 12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định.

2. Trách nhiệm cụ thể

a) Phòng Văn hóa và Thông tin

- Là cơ quan thường trực, giúp Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai Kế hoạch này; hướng dẫn các phòng, ban, ngành, các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; là đầu mối phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để triển khai thực hiện từng nhóm nhiệm vụ của Đề án trên địa bàn huyện.

- Tổng hợp, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện Đề án trình Ủy ban nhân dân huyện gửi Sở Thông tin và Truyền thông, UBND thành phố.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện điều chỉnh, bổ sung các danh mục nhiệm vụ thực hiện phù hợp điều kiện thực tế và các hướng dẫn của Chính phủ và các Bộ, Ngành.

b) Phòng Tài chính Kế hoạch

Căn cứ đề xuất của các phòng, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và khả năng cân đối ngân sách của thành phố; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo Luật Ngân sách nhà nước.

c) Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, chủ động tham mưu, tổ chức thực hiện hoặc hướng dẫn, tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch. Tích cực phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tổ chức triển khai Kế hoạch này.

d) Các doanh nghiệp nhà nước, tổ chức kinh tế, cơ sở giáo dục

Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch, chủ động triển khai các nhiệm vụ, bố trí kinh phí từ ngân sách của đơn vị để đào tạo chuyển đổi số cho cán bộ thuộc cơ quan, đơn vị mình.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng năm 2030, yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố (qua phòng Văn hóa và Thông tin) xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Thắng

Phụ lục I

CÁC CHỈ TIÊU NÂNG CAO NHẬN THỨC, PHỔ CẬP KỸ NĂNG VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Kế hoạch số 67 /KH-UBND ngày 25 /4/2022 của Ủy ban nhân dân huyện)

Stt	Chỉ tiêu	Đến năm 2025	Đến 2030
1	Lãnh đạo các cấp, các ngành trong cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhận thức sâu sắc về chuyển đổi số để chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình. Mọi người dân được cung cấp thông tin, nâng cao nhận thức về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội.	Hoàn thành	-
2	Số cán bộ lãnh đạo, cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước hàng năm được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, công nghệ số.	Hoàn thành	-
3	Số cán bộ chuyên trách chuyển đổi số, công nghệ thông tin hàng năm được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công nghệ số và được đánh giá trực tuyến kết quả đào tạo qua Hệ thống đánh giá, sát hạch chuẩn kỹ năng số quốc gia.	Hoàn thành	-
4	Số người dân trong độ tuổi lao động biết đến và có kỹ năng sử dụng các loại hình dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu khác trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, du lịch, ngân hàng	50%; và cơ bản nắm được cách thức sử dụng dịch vụ khi có nhu cầu	70%; và thành thạo cách thức sử dụng dịch vụ khi có nhu cầu
5	Số cơ sở giáo dục các cấp từ tiểu học đến trung học phổ thông có tổ chức các hoạt động giáo dục STEM/STEAM và kỹ năng số.	30%	80%
6	Số cơ quan, đơn vị có kế hoạch tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.	Hoàn thành	-
7	Số cơ quan, đơn vị trang bị các dịch vụ và công cụ số để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện chuyển đổi số trong công việc và học tập.	Hoàn thành	-

Stt	Chỉ tiêu	Đến năm 2025	Đến 2030
8	Số xã, thị trấn thuộc huyện được phủ sóng wifi miễn phí phục vụ cho công việc và học tập.	Tối thiểu 80%	Tối thiểu 90%
	- Tiêu chí 1: Mỗi xã/ thị trấn có ít nhất 01 điểm phát sóng wifi miễn phí. - Tiêu chí 2: Điểm phát sóng wifi miễn phí phải được đặt tại trụ sở UBND xã/ thị trấn (nếu xã/ thị trấn có từ 02 điểm phát sóng wifi miễn phí trở lên thì từ điểm thứ 02 phải đặt tại Nhà văn hóa thôn/tổ dân phố hoặc điểm vui chơi công cộng). - Tiêu chí 3: Đường truyền cung cấp ít nhất là 80M (tốc độ quốc tế ít nhất là 1.5M, 01 IP tĩnh) đảm bảo phục vụ từ 30 - 40 người tại cùng một thời điểm. - Tiêu chí 4: Tại địa điểm đặt thiết bị phát sóng wifi miễn phí có ít nhất 01 bảng thông báo có nội dung sau: + Ủy ban nhân dân xã/ thị trấn [tên đơn vị]. + Điểm truy nhập Internet miễn phí phục vụ công việc và học tập.		

Phụ lục II

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN "NÂNG CAO NHẬN THỨC, PHỔ CẬP KỸ NĂNG VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030"

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2022 của Ủy ban nhân dân huyện)

Stt	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian bắt đầuthực hiện	Kết quả thực hiện
I	**Xây dựng cơ chế, chính sách**				
1	Xây dựng, ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm, trong đó tập trung đào tạo bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên trách và trực tiếp triển khai chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, ngành; đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn	2022 - 2025	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức
2	Áp dụng hình thức khen thưởng đột xuất và kịp thời cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong chuyển đổi số, giúp mang lại hiệu quả cao trong hoạt động của cơ quan, tổ chức và lợi ích cho cộng đồng	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp	2022 - 2025	
II	**Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số**				
1	Xây dựng các kế hoạch truyền thông số trải rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng về chuyển đổi số; thiết lập và phát triển các trang (tài khoản/kênh) trên các nền tảng mạng xã hội	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	2022 - 2030	Các kế hoạch truyền thông
2	Xây dựng, thiết lập và duy trì thường xuyên các chuyên mục, chuyên trang về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng; đưa tin, đặt	Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao	Các cơ quan, đơn vị		

Stt	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian bắt đầuthực hiện	Kết quả thực hiện
	bài, viết bài về chuyển đổi số trên hệ thống.				
2.1	Rà soát, bổ sung, nâng cấp, xây dựng, thiết lập mới các chuyên mục, chuyên trang về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng	- Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao - Các phòng, ban, ngành, đoàn thể	Phòng Văn hóa và Thông tin	Quý II/2022	Chuyên mục, chuyên trang, bài viết, tin bài, ...
2.2	Duy trì thường xuyên các chuyên mục, chuyên trang về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng; đưa tin, đặt bài, viết bài về chuyển đổi số trên hệ thống Đài truyền thanh, Đài phát thanh, trang tin điện tử; tuyên truyền trên các cổng/trang thông tin điện tử, mạng nội bộ của các cơ quan, tổ chức nhà nước			2022 -2025	
3	Tuyên truyền trực quan, sử dụng pa-nô, áp phích, tranh cổ động tuyên truyền về chuyển đổi số	Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao	Các đơn vị liên quan	2022 - 2030	
4	Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong Chương trình chuyển đổi số quốc gia	Phòng Nội vụ	Các đơn vị liên quan	2022 - 2030	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến có cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn huyện được UBND huyện biểu dương, tôn vinh và khen thưởng

Stt	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian bắt đầuthực hiện	Kết quả thực hiện
III	**Phổ cập kỹ năng chuyển đổi số**				
1	Xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các đơn vị liên quan	Quý II/2022	Kế hoạch tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động
IV	**Hỗ trợ triển khai**				
1	Cơ quan, đơn vị trang bị các dịch vụ và công cụ số để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện chuyển đổi số trong công việc và học tập.	Các cơ quan, đơn vị		Quý III/2022	Mỗi cơ quan, đơn vị có trang bị/thuê các dịch vụ số và công cụ số để cán bộ công chức, viên chức, người lao động thực hiện chuyển đổi số trong công việc
2	Các xã, phường, thị trấn thuộc huyện được phủ sóng wifi miễn phí phục vụ cho người dân	UBND các xã, thị trấn	Các doanh nghiệp Các đơn vị liên quan	Quý IV/2022	Mỗi xã/ thị trấn có ít nhất 01 điểm phát sóng wifi miễn phí đảm bảo các tiêu chí tại mục 08 Phụ lục I Kế hoạch này